

Số: 1439 /UBND-TCKH

Bỉm Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2018

V/v tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư
xây dựng bãi đỗ xe và các hạng mục
phụ trợ đèn Chín giếng, thị xã Bỉm Sơn

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Văn hóa, thể thao và du lịch;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện văn bản số: 3499/SKHĐT-CNDV ngày 12/7/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa về việc tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ đèn Chín Giếng, thị xã Bỉm Sơn. UBND thị xã Bỉm Sơn xin được làm rõ về nội dung đầu tư, nguồn vốn đầu tư và cơ sở lập tổng mức đầu tư dự án như sau:

1. Về nội dung đầu tư: Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng các công trình phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt gồm:

- Bãi đỗ xe: Thực hiện theo quy hoạch với diện tích khoảng 1.400m² và một phần đất theo quy hoạch là đường Trần Hưng Đạo mở rộng (do chưa đủ điều kiện thực hiện quy hoạch đường nên thực hiện san nền và đổ bê tông tương ứng với cao độ quy hoạch). Tổng diện tích khoảng 1.900m².

- Nhà vệ sinh theo tiêu chuẩn: Xây dựng nhà vệ sinh với diện tích khoảng 65m² theo tiêu chuẩn nhà vệ sinh phục vụ khu du lịch theo Quyết định số: 02/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Kiot dịch vụ: Xây dựng mới Kiot dịch vụ để bố trí cho các hộ kinh doanh với diện tích khoảng 115m².

- Hệ thống tường rào, kè chắn: Xây dựng khoảng 100m tường rào, kè chắn theo từng vị trí để đảm bảo an ninh và an toàn cho khu vực bãi xe.

- Cấp, thoát nước, cấp điện, cây xanh cảnh quan ...: Xây dựng hệ thống hạ tầng phù hợp quy hoạch và hiện trạng khu vực.

(Kèm theo hồ sơ quy hoạch được phê duyệt)

2. Về nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh theo Quyết định số: 02/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh là 400 triệu đồng. Hiện nay, đã được cấp 300 triệu đồng theo văn bản số: 4478/STC-TB ngày 18/10/2017 của Sở Tài chính.

- UBND thị xã Bim Sơn cam kết bố trí ngân sách thị xã Bim Sơn (nguồn thu từ các di tích trên địa bàn) đầu tư phần còn lại từ năm 2019 đến 2021. Cụ thể: Nguồn vốn đã được bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của thị xã là 6.660 triệu đồng (năm 2019: 4.500 triệu đồng; năm 2020: 2.160 triệu đồng). Dự kiến bố trí nguồn vốn năm 2021: 2.940 triệu đồng

3. Về cơ sở lập tổng mức đầu tư dự án:

Tổng mức đầu tư của dự án được lập dựa trên cơ sở sau:

- Khối lượng từ hồ sơ quy hoạch được duyệt, hồ sơ địa chính và các hạng mục công trình dự kiến xây dựng.

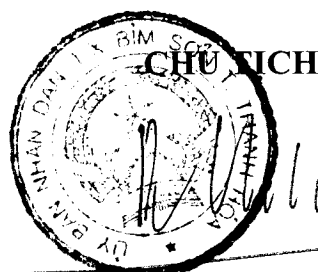
- Đơn giá tổng hợp suất đầu tư từng hạng mục áp dụng từ các công trình tương tự đã thực hiện tại di tích đền Sòng Sơn và trên địa bàn thị xã Bim Sơn,

(Kèm theo biểu khái toán tổng mức đầu tư của dự án)

Kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở xem xét báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét cho chủ trương đề UBND thị xã Bim Sơn có cơ sở thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC.



Bùi Huy Hùng

BẢNG KHAI TOÁN TỔNG MỨC ĐÀO TƯ

Dự án: Xây dựng bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ đèn Chín giếng

(Kèm theo văn bản QĐ/SIM SƠN T. UBND-TCKH ngày 17/2018 của UBND thị xã Bim Sơn)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Công tác	Đơn giá	Đơn vị	Khối lượng	Giá trị	Ghi chú
I	Chi phí bồi thường GPMB				4.180,66	GPMB 04 hộ có nhà kiên cố
	Diện tích đất ở	2.700,00	m ²	1.000,00	2.700,00	Tạm tính hạn mức đất ở mỗi hộ tối đa 250m ²
	Diện tích đất còn lại	930,66	m ²	689,38	930,66	Tạm tính đất còn lại là đất liền kề
	Vật kiến trúc và tài sản khác	2.710,00			2.710,00	Tạm tính
	Trừ diện tích tái định cư			- 800,00	- 2.160,00	Dự kiến 04 hộ tái định cư, diện tích tái định cư mỗi hộ 200m ² .
II	Chi phí xây lắp				4.269,66	
1	San nền (hạ cốt trung bình 2,5m)	0,08	m ³	4.750,00	380,00	
2	Bê tông bãi đỗ xe mác 200 dày 10cm	0,20	m ²	1.900,00	380,00	
3	Mương thoát nước 40x60	1,20	m	150,00	180,00	Đơn giá áp dụng theo các công trình tương tự trên địa bàn thị xã
4	Điện chiếu sáng bãi đỗ xe	1,30	m	186,00	241,80	
5	Nhà vệ sinh theo tiêu chuẩn khu du lịch	10,40	m ²	64,48	670,36	Đơn giá tính theo công trình nhà vệ sinh tương tự đã làm ở đền Sòng Sơn
6	Đường ống cấp nước D34	0,70	m	150,00	105,00	Đơn giá áp dụng theo các công trình tương tự trên địa bàn thị xã
7	Cây xanh, cảnh quan	300,00	TT	1,00	300,00	Tạm tính
8	Kè, tường rào	3,00	m	100,00	300,00	Đơn giá tính theo công trình nhà vệ sinh tương tự đã làm ở đền Sòng Sơn
9	Xây kiot dịch vụ (10 kiot kích thước 2,5x4,5m)	9,00	m ²	112,50	1.012,50	Đơn giá tính theo công trình nhà vệ sinh tương tự đã làm ở đền Sòng Sơn
10	Phá dỡ các công trình hiện trạng	500,00	TT	1,00	500,00	Tạm tính
11	Các hạng mục khác	200,00	TT	1,00	200,00	Tạm tính
III	Chi phí tư vấn + QLDA + chi khác	15%*XL			640,45	
IV	Dự phòng	10%			909,08	
	Tổng cộng				9.999,84	